TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2019/HS-PT
Ngày: 05/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hà.
2. Ông Vũ Tất Trình.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/TLPT-HS ngày 10/01/2019, đối với bị cáo Lê Thị N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị N; sinh ngày: 13/7/1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; Nơi cư trú: 66 ấp LTB, xã LN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị A (chết); Hoàn cảnh gia đình: chưa có chồng, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 14/11/2017 bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa đánh bạc. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị N:* Luật sư Trần Văn T1 - Luật sư của Công ty Luật TNHH Một thành viên MT thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L, Lê Thị N1, do các bị cáo không kháng cáo và không có kháng nghị liên quan đến các bị cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/4/2018, Công an xã LN phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Cần Giờ kiểm tra bắt quả tang các bị cáo Võ Thị Bích L, Lê Thị Hồng D, Trần Thị T, Lê Thị N1 đang đánh bài được thua bằng tiền tại nhà số 66 ấp LTB, xã LN, huyện C của bị cáo Lê Thị N, thu giữ trên chiếu bạc 7.000.000 đồng và các vật chứng có liên quan.

Qua điều tra xác định: Khoảng 09 ngày 22/4/2018, bị cáo Lê Thị N đã sử dụng nhà của mình để tổ chức đánh bạc và cùng tham gia đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền với các bị cáo Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L. Các bị cáo Lê Thị N, Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L đánh bài được thua bằng tiền hình thức là đánh ỏ (mỗi ỏ được tính là 20.000 đồng), giao kèo mỗi người đậu chến 2.000.000 đồng, đánh cho đến khi nào đứt chến (nghĩa là một trong bốn người hết 2.000.000 đồng) thì mỗi người bỏ ra 40.000 đồng cho bị cáo Lê Thị N và đậu chến mới. Bị cáo Lê Thị N bỏ ra 1.000.000 đồng, các bị cáo Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L mỗi người bỏ ra 2.000.000 đồng. Các bị cáo đánh đến khoảng 11 giờ thì dứt chến thứ hai, xâu cho Lê Thị N 320.000 đồng và nghỉ để đi đám giỗ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Lê Thị N điện thoại rủ Trần Thị T đến đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền cùng với Võ Thị Bích L và Lê Thị Hồng D, khi đánh các bị cáo thỏa thuận mỗi người đậu chến 2.000.000 đồng. Vừa đánh được một lúc thì Lê Thị N1 đến, Lê Thị N nhường chỗ cho Lê Thị N1, đồng thời cho Lê Thị N1 mượn 1.000.000 đồng để đậu chến, sau đó Lê Thị N đi qua phòng kế bên. Các bị cáo Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L, Lê Thị N1 đánh bài đến 14 giờ cùng ngày thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang và do chưa dứt chến nên ván này, nên Lê Thị N chưa được hưởng tiền xâu.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 29/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lê Thị N phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và phạm tội "Đánh bạc".

- Các bị cáo Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L, Lê Thị N1 phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; khoản 1 Điều 321; điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị N 01 (một) năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Lê Thị N phải chấp hành 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

- Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

- Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng D 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Bích L 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

- Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị N1 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L, Lê Thị N1 cho Ủy ban nhân dân xã LN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Bản án Hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2018, bị cáo Lê Thị N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Thị N trình bày: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để bị cáo được ở nhà thờ cúng cha mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Bị cáo Lê Thị N có nhân thân xấu, đã bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa đánh bạc, nhưng đến nay bị cáo vẫn chưa nộp, do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Thị N trình bày: Bị cáo Lê Thị N tham gia đánh bạc và tổ chức đánh bạc với số tiền nhỏ, vai trò của bị cáo mợ nhạt, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 22/4/2018, bị cáo Lê Thị N đã sử dụng nhà của mình tại địa chỉ số 66 ấp LTB, xã LN, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để tổ chức đánh bạc, với hình thức là đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền với các bị cáo Trần Thị T, Lê Thị Hồng D, Võ Thị Bích L và thu tiền xâu được 320.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 22/4/2018, Công an xã LN, huyện Cần Giờ phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Cần Giờ kiểm tra bắt quả tang các bị cáo Võ Thị Bích L, Lê Thị Hồng D, Trần Thị T, Lê Thị N1 đang đánh bài được thua bằng tiền tại nhà của bị cáo Lê Thị N, thu giữ trên chiếu bạc 7.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Thị N đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trước đó, ngày 14/11/2017, bị cáo Lê Thị N đã bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa đánh bạc. Đến ngày 22/4/2018, bị cáo tiếp tục có hành vi sử dụng nhà của mình để chứa đánh bạc nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu đánh bạc và thu lợi bất chính. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Thị N đã cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ tuyên phạt bị cáo theo các tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

[3] Xét thấy, bị cáo Lê Thị N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo tuy nhiên căn cứ theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo Lê Thị N thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo do bị xét xử trong cùng một lần về nhiều tội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức hình phạt 01 năm tù về tội "Tổ chức đánh bạc" là có phần nghiêm khắc, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo Lê Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị N và sửa bản án sơ thẩm .

Tuyên bố bị cáo Lê Thị N phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê Thị N 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo Lê Thị N phải chấp hành 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

Bị cáo Lê Thị N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Uyên Thy

Nơi nhận:
- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND huyện Cần Giờ; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND huyện Cần Giờ; (1)
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ; (1)
- Công an huyện Cần Giờ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (22). (5)